TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BÌNH THUỶ** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2020/HS-ST
Ngày: 13 -7-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THỦY

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hài;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Ngọc Hà

Ông Phan Ngọc Đáng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Huỳnh Phương - Thư ký Toà án nhân dân quận Bình Thuỷ, thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Bảo Quốc, Kiểm sát viên.

Trong ngày 13 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 37/2020/TLST-HS ngày 19 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 266/2020/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn T**, sinh năm 1980 tại Cần Thơ.

Nơi cư trú: Số 44/8/4, đường Cách Mạng Tháng 8, phường Cái Khế, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 4/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch Việt Nam; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Trần Văn Nghêu (S) và bà Võ Ngọc Thanh (S); Anh chị em ruột có 01 người, sinh năm 1982;

Tiền án: không;

Tiền sự: 01 lần, ngày 10/7/2017 bị Tòa án nhân dân quận NK áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, chấp hành xong ngày 18/01/2019.

Ngoài ra Trần Văn T đang chấp hành Quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc của Tòa án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

Bị cáo đang bị tạm giam, tạm giữ từ ngày 13/3/2020. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Về nhân thân:

Năm 2008 bị Tòa án nhân dân huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ xét xử về tội "Trộm cắp tài sản", theo bản án số 28/2008/HSST ngày 19/9/2008. Đã được xóa án tích.

Người bào chữa cho bị cáo Trần Văn T:

Luật sư LKN – Văn phòng Luật sư Phạm Khắc Phương, Đoàn Luật sư thành phố Cần Thơ.

* Bị hại: Ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1985; Địa chỉ: Số 310/7, tổ 13, khu vực Bình Phó A, phường Long Tuyền, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ. Có mặt

* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1983;

Chỗ ở: Khu vực BPA, phường LT, quận BT, thành phố CT. Có mặt.

* Người làm chứng: Ông Dương Thanh Bình, sinh năm 1980

Địa chỉ: khu vực BPA, phường LT, quận BT, thành phố CT. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khuya ngày 12/12/2019, Trần Văn T bị ảo giác do sử dụng ma Ty đá (loại methamphetamin) nên muốn tìm xe để đốt. Trước đo, T làm phụ hồ ở khu 7-13 (nay là khu Thành Công), thuộc khu vực Bình Phó A, phường Long Tuyền, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ nên biết xe ô tô hiệu Honda, loại Civic 1.8G, màu trắng, mang biển số 65A-134.52 của Ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1985, trú tại số 310/7, tổ 13, khu vực Bình Phó A, phường Long Tuyền, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ đậu ở bãi đất trống gần nhà. Vì vậy, T một mình điều khiển xe mô tô biển số 65D1-024.83, mang theo 01 chai đựng xăng đã mua trước đó, 01 con dao thái lan, 01 hộp quẹt gas đi từ nhà tại khu dân cư Hạnh Phúc, thuộc khu vực Bình Trung, phường Long Hòa, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ đến nơi anh V đậu xe. Khi đến nơi T đổ xăng lên xe ông V rồi dùng hộp quẹt châm lửa đốt. Lúc này, ông Dương Thanh Bình đang đứng ở gần nhà phát hiện nên chạy tới bắt quả tang T và tru hô mọi người đến dập tắt lửa.

Tang vật thu giữ: 01 chai nhựa có chứa chất lỏng; 01 con dao bằng kim loại dài khoảng 20cm; 01 hộp quẹt gas; 01 xe máy hiệu Rebat lọa Wave, BKS 65D1-024.83 (BL số 150-151).

Căn cứ kết luận số 493/C09B ngày 14/01/2020 của Phân viện khoa học hình sự tại TP. Hồ Chí Minh kết luận: Mẫu giám định M1 (mảnh chất màu xám bạc), M2 901 chai nhựa chứa ít chất lỏng) có thành phần xăng dầu (BL số 165).

Căn cứ kết luận số 73/BKL-HĐĐG ngày 26/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Bình Thủy kết luận: Giá trị tài sản bị thiệt hại của xe ô tô hiệu Honda, loại Civic 1.8G, màu trắng, mang biển kiểm soát 65A-134.52 là 50.765.500đồng (BL số 167 đến số 170).

Căn cứ kết luận giám định pháp y tâm thần số 95/2020/KLGĐ ngày 08/5/2020 của Trung tâm giám định pháp y tâm thần khu vực Tây Nam Bộ kết luận:

Về y học: Trước, trong, sau khi phạm tội và hiện tại: Đương sự có bệnh lý tâm thần: Rối loạn nhân cách, hành vi do sử dụng nhiều loại ma Ty (F19.71-ICD10) (Bút lục số 175-176).

Về năng lực: Tại thời điểm phạm tội và hiện tại: Đương sự hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi do bệnh lý tâm thần.

Tại Công văn số 95.0/PYTT ngày 08/5/2020 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Tây Nam Bộ xác định năng lực chịu trách nhiệm hình sự: Tại thời điểm phạm tội và hiện tại: Đương sự có năng lực chịu trách nhiệm hình sự. (Bút lục số 177)

Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Văn V yêu cầu bị cáo Trần Văn T bồi thường thiệt hại xe số tiền 50.765.500đồng (Bút lục số 51).

Về xử lý vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Bình Thủy đã trả 01 xe ô tô hiệu Honda, loại Civic 1.8G, màu trắng, mang biển số 65A-134.52 cho anh Trần Văn V (Bút lục số 12).

Tại bản Cáo trạng số 39/CT-VKSBT ngày 17/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ đã truy tố bị cáo Trần Văn T về tội "Hủy hoại tài sản" theo điểm b khoản 2 Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015.

***Tại phiên toà sơ thẩm hôm nay*:**

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu, cụ thể là bị cáo thừa nhận vào ngày 12/12/2019, bị ảo giác do sử dụng ma túy đá (loại methamphetamin) nên muốn tìm xe để đốt, trước đo, bị cáo làm phụ hồ ở khu 7-13 (nay là khu Thành Công), thuộc khu vực Bình Phó A, phường Long Tuyền, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ nên biết xe ô tô hiệu Honda, loại Civic 1.8G, màu trắng, mang biển số 65A-134.52, đậu ở bãi đất trống gần nhà, một mình bị cáo điều khiển xe mô tô đến vị trí xe đổ xăng lên xe ông V rồi dùng hộp quẹt châm lửa đốt như nội dung bị cáo đã thừa nhận trước Cơ quan điều tra và đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

Người bị hại Ông Nguyễn Văn V trình bày: Cho rằng hành vi hủy hoại tài sản của ông vào ngày 12/12/2019 là do bị cáo gây ra, nên phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền như Hội đồng định giá đã định là 50.765.500 đồng.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Ông Nguyễn Văn Th trình bày: Do có mối quan hệ quen biết với bị cáo T, nên biết bị cáo không có phương tiện đi làm và đã cho bị cáo T mượn xe mô tô biển số 65D1-024.83, chiếc xe này ông Thành mua lại xe cũ của ông Dương Thanh Minh, ông Thành đã trả đủ tiền cho ông Minh tuy nhiên vẫn chưa làm thủ tục sang tên. Ông Thành không biết bị cáo T dùng xe để đi gây án. Nay ông Thành đề nghị xin nhận lại tài sản là xe mô tô biển số 65D1-024.83.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ trình bày Bản luận tội vẫn giữ quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật đã nêu trong cáo trạng. Đồng thời phân tích những giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51, điểm d khoản 2 Điều 178 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức án từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại về việc bồi thường cho bị hại số tiền như Hội đồng định giá đã định là 50.765.500đ.

Về vật chứng: Trả lại xe mô tô biển số 65D1-024.83 nhãn hiệu Rebat loại xe Wave cho Ông Nguyễn Văn Th.

Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong ghi vụ 439/C09B ngày 17/02/2020 bên trong có mẫu vật còn lại sau giám định; 01 con dao bằng kim loại dài khoảng 20cm; 01 hộp quẹt gas.

Bào chữa cho bị cáo, vị Luật sư cho rằng: Thống nhất với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát, hành vi của bị cáo T đủ căn cứ để buộc tội bị cáo như nội dung Cáo trạng. Tuy nhiên có một số phân tích tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo để Hội đồng xét xử xem xét khi lượng hình. Căn cứ vào kết luận giám định 95/2020/KLGĐ ngày 08/5/2020 của Trung tâm giám định pháp y tâm thần khu vực Tây Nam Bộ kết luận: Về y học: Trước, trong, sau khi phạm tội và hiện tại: Đương sự có bệnh lý tâm thần: Rối loạn nhân cách, hành vi do sử dụng nhiều loại ma Ty (F19.71-ICD10).

Về năng lực: Tại thời điểm phạm tội và hiện tại: Đương sự hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi do bệnh lý tâm thần. Cho thấy bản thân bị cáo có bệnh lý tâm thần nên đề nghị áp dụng điểm q khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự. Mặt khác, trong quá trình điều tra,truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay

bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối lỗi nên đề nghị áp dụng điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Từ đó căn cứ vào Điều 54 Bộ luật hình sự thì bị cáo T có 02 tình tiết giả nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị Hội đồng xét xử xem xét quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Đồng thời theo Luật sư, bản thân bị cáo không gia đình, chưa có điều kiện để bồi thường thiệt hại do lỗi bị cáo gây ra nhưng bị cáo vẫn đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại, chứng tỏ bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai trái và cũng muốn bù đắp phần nào thiệt hại cho bị hại. Từ những căn cứ trên đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo như quan điểm vừa trình bày.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát: Giữ nguyên quan điểm như đã trình bày. Không đồng ý với ý kiến Luật sư áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự do bản thân bị cáo biết rõ tác hại sử dụng ma Ty nhưng vẫn sử dụng trong thời gian dài là tự bản thân bị cáo gây ra tình trạng nhận thức ảo giác, mặt khác bị cáo đã nhiều lần được đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhưng khi chấp hành xong vẫn tiếp tục phạm tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, các ý kiến tranh tụng tại phiên tòa, quan điểm của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử tiến hành xem xét toàn diện và nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên Công an quận Bình Thủy, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Xét lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như lời khai của người bị hại, người liên quan, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, bản kết luận định giá tài sản, kết luận giám định và vật chứng thu giữ cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Từ những chứng cứ nêu trên có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của bị cáo Trần Văn T đã dùng xăng là chất nguy hiểm về cháy để đốt xe ô tô nên đã phạm vào tội hủy hoại tài sản, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 178 Bộ luật

hình sự, và tài sản thiệt hại do hành vi phạm tội gây ra theo Bản kết luận của Hội đồng định giá là 50.765.500đồng, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 178 Bộ luật hình sự. Do đó Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ và còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an ở địa phương. Do đó cần có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục, cải tạo bị cáo. Vì vậy, Hội đồng xét xử thiết nghĩ cần có một mức án thích hợp, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo là người trưởng thành, có khả năng nhận thức về hành vi của mình là trái với quy định của pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo có nhân thân xấu, đã có án tích dù đã được xóa nhưng bản thân không cố gắng tu dưỡng trở thành người có ích cho xã hội, sống chấp hành đúng pháp luật mà còn dùng ma túy lâu năm để gây ra hậu quả nặng nề cho bản thân và vi phạm pháp luật.

Trong vụ án này, tại kết luận giám định số 95/2020/KLGĐ ngày 08/5/2020 của Trung tâm giám định pháp y tâm thần khu vực Tây Nam Bộ kết luận bị cáo Về năng lực: Tại thời điểm phạm tội và hiện tại: Đương sự hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi do bệnh lý tâm thần. Cùng Công văn số 95/PYTT ngày 08/5/2020 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Tây Nam Bộ xác định năng lực chịu trách nhiệm hình sự: Tại thời điểm phạm tội và hiện tại: Đương sự có năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Theo thủ tục tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã có yêu cầu Luật sư chỉ định cho bị cáo nên vụ án được tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra, cũng như tai phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo. Vì vậy, cần lượng giảm cho bị cáo một phần hình phạt tương ứng với các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị hại ông V và bị cáo T tự thỏa thuận về phần bồi thường thiệt hại, bị cáo T có nghĩa vụ bồi thường cho ông V số tiền theo kết quả do Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự đã định là 50.765.500 đồng. Xét thấy sự tự thỏa thuận giữa bị hại ông V và bị cáo T là tự nguyện nên cần ghi nhận sự tự thỏa thuận này.

[5] Về vật chứng trong vụ án: Áp dụng vào Điều 47, Điều 106, trả lại cho Ông Nguyễn Văn Th 01 xe máy hiệu Rebat loại Wave, BKS 65D1- 024.83, xe đã qua xử dụng.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Bình Thủy đã trả 01 xe ô tô hiệu Honda, loại Civic 1.8G, màu trắng, mang biển số 65A-134.52 cho anh Trần Văn V (Bút lục số 12) nên không đặt ra xem xét.

Đối với các vật chứng gồm: 01 gói niêm phong ghi vụ 439/C09B ngày 17/02/2020 bên trong có mẫu vật còn lại sau giám định; 01 con dao bằng kim loại dài khoảng 20cm; 01 hộp quẹt gas, là tang vật vụ án nên tịch thu tiêu hủy phù hợp với khoản 2 Điều 47, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[6] Về án phí: Bị cáo Trần Văn T nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) phí hình sự sơ thẩm và 2.538.250đồng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội .

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố**:** Bị cáo **Trần Văn T** phạm tội "Hủy hoại tài sản" .

Áp dụng điểm s, khoản 1, Điều 51; điểm b, d khoản 2 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo **Trần Văn T 03 (ba) năm tù;** Thời hạn tù tính từ ngày 13/3/2020.

Về xử lý vật chứng:

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong ghi vụ 439/C09B ngày 17/02/2020 bên trong có mẫu vật còn lại sau giám định; 01 con dao bằng kim loại dài khoảng 20cm; 01 hộp quẹt gas.

- Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015: Trả lại cho Ông Nguyễn Văn Th 01 xe máy hiệu Rebat loại Wave, BKS 65D1- 024.83, xe đã qua sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Trần Văn T và Ông Nguyễn Văn V, bị cáo Trần Văn T bồi thường cho Ông Nguyễn Văn V số tiền 50.765.500đồng (năm mươi triệu bảy trăm sáu mươi lăm ngàn năm trăm đồng).

Kể từ ngày người bị hại có đơn yêu cầu thi hành án, mà người phải thi hành án chưa thi hành xong số tiền phải thi hành thì người phải thi hành án còn phải

chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015 đến khi thi hành án xong.

Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Văn T phải nộp 200.000đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 2.538.250đồng (hai triệu năm trăm ba mươi tám ngàn, hai trăm năm mươi đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo để xin Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TP.Cần Thơ;
- Viện kiểm sát ND TP. Cần Thơ;
- Viện kiểm sát ND Q.Bình Thuỷ;
- Chi cục THADS Q.Bình Thuỷ;
- Phòng HS nghiệp vụ Công an TPCT;
- Công an quận Bình Thủy;
- Bị cáo, Bị hại, Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)

Nguyễn Thị Hài